

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 129b /QĐ-CĐNLA ngày 31 tháng 5 năm 2019 của  
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Long An)*

**Tên nghề: Quản lý và bán hàng siêu thị**

**Mã nghề: 5340424**

**Trình độ đào tạo: Trung cấp**

**Hình thức đào tạo: Chính quy**

**Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên;**

**Thời gian đào tạo: 2 năm**

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung:**

Chương trình đào tạo Quản lý và bán hàng trong siêu thị được xây dựng nhằm đào tạo những nhân viên bán hàng siêu thị và các cửa hàng bán lẻ, thành thạo nghiệp vụ bán hàng. Sau khi kết thúc khóa học, học sinh sẽ đi thực tập thực tế tại các cửa hàng bán lẻ và siêu thị, qua đó giúp học sinh hệ thống hóa và tổng hợp những kiến thức đã học để bước đầu nghiên cứu vận dụng kiến thức lý luận vào thực tế đồng thời nhận thức đầy đủ vai trò của nhân viên bán hàng, xây dựng tác phong làm việc và có kỹ năng thực hành, giải quyết những vấn đề thực tiễn khi ra trường làm việc.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể:**

- Kiến thức:
  - + Xác định được nội dung cơ bản về quy trình và phương thức thực hiện bán hàng trong siêu thị;
  - + Trình bày được kiến thức cơ bản về khoa học hàng hóa;
  - + Trình bày được những kiến thức cơ bản về giao tiếp, tư vấn và chăm sóc khách hàng;
  - + Trình bày được những kiến thức cơ bản về quảng cáo, tiếp thị hàng hóa trong siêu thị;
  - + Xác định được quy trình cơ bản về trưng bày, bảo quản hàng hóa trong siêu thị;

- + Xác định được nội dung cơ bản về quy trình đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng, chống cháy, nổ trong siêu thị;

- + Xác định được nội dung cơ bản về quy trình kiểm kê hàng hóa trong siêu thị;

- + Nhận biết được các quy trình sử dụng thiết bị, máy móc chuyên dụng và phần mềm quản lý bán hàng trong siêu thị.

- Kỹ năng:

- + Giao tiếp, tư vấn, chăm sóc được khách hàng;

- + Sử dụng được tiếng Anh giao tiếp trong nghiệp vụ bán hàng;

- + Thiết kế và tổ chức được chương trình quảng cáo hàng hóa;

- + Làm được công việc trưng bày hàng hóa trong siêu thị;

- + Lựa chọn phương pháp hợp lý để bố trí các gian hàng, các loại hàng hóa theo không gian được thiết kế trong siêu thị;

- + Sử dụng được các biện pháp và quy trình bảo quản hàng hóa trong siêu thị;

- + Xuất và nhập được hàng chính xác, đúng số lượng, đúng chủng loại;

- + Xây dựng được trình tự kiểm kê bàn giao ca bán hàng;

- + Lập và quản lý được chứng từ, báo cáo bán hàng;

- + Tổ chức thực hiện được quy trình nghiệp vụ bán hàng, quy trình của nghiệp vụ thu ngân;

- + Làm được nội dung công việc của một ca bán hàng;

- + Làm được công việc vệ sinh an toàn lao động và phòng, chống cháy, nổ tại nơi làm việc;

- + Sử dụng được các thiết bị, máy móc chuyên dụng và phần mềm quản lý bán hàng trong siêu thị;

- + Sử dụng các công cụ, phần mềm bán hàng trực tuyến;

- + Hướng dẫn được những người có trình độ sơ cấp nghề;

- + Biết tổ chức làm việc nhóm trong hoạt động bán hàng.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Luôn có ý thức học tập rèn luyện để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc.

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi học xong, sinh viên có cơ hội làm việc tại:

- Tổ thị trường; tổ bán hàng; tổ thu ngân; tổ trưng bày hàng hóa, tổ quảng cáo; tổ giám sát; tổ thu mua; tổ lễ tân quan hệ chăm sóc khách hàng; tổ nhập liệu, tổ giao nhận; tổ kho... trong các siêu thị, trung tâm thương mại;

- Mở các cửa hàng tiện lợi; mở cửa hàng tạp hóa, cửa hàng tự chọn do bản thân đăng ký hoạt động kinh doanh;

- Làm việc tại các doanh nghiệp thương mại.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 29

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1485 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 434 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 999 giờ; Kiểm tra: 52 giờ

## 3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tí n ch ĩ	Thời gian đào tạo (giờ)				Thời gian ôn tập
			Tổng g số	Trong đó			
				Lý thuyế t	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra	
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>	
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2	4
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1	4
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2	
MH 04	Giáo dục quốc phòng an ninh	2	45	21	21	3	
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1	4
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>66</b>	<b>1425</b>	<b>434</b>	<b>939</b>	<b>52</b>	

<b>II.1</b>	<b>Các môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>21</b>	<b>360</b>	<b>194</b>	<b>152</b>	<b>14</b>	
MH 07	Cơ sở pháp lý trong kinh doanh thương mại	2	30	29	0	1	4
MH 08	Kinh tế thương mại cơ bản	3	45	30	13	2	4
MH 09	Marketing thương mại	3	60	30	28	2	8
MH 10	Tổng quan về siêu thị	3	45	30	13	2	4
MH 11	Thương phẩm học	4	75	30	43	2	8
MH 12	Thương mại điện tử căn bản	2	30	15	13	2	4
MH 13	An toàn vệ sinh lao động	2	30	15	14	1	4
MĐ 14	Soạn thảo văn bản	2	45	15	28	2	4
<b>II.2</b>	<b>CÁC MÔN CHUYÊN MÔN</b>	<b>46</b>	<b>1125</b>	<b>240</b>	<b>847</b>	<b>38</b>	
MĐ 15	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	2	45	15	28	2	4
MH 16	Khởi sự doanh nghiệp	2	45	15	28	2	4
MH 17	Tiếng Anh giao tiếp cho nhân viên bán hàng	3	60	30	27	3	8
MĐ 18	Kỹ thuật quảng cáo trong siêu thị	3	60	15	43	2	8
MĐ 19	Vận chuyển hàng hóa trong siêu thị	3	60	15	42	3	8
MĐ 20	Kỹ thuật trưng bày hàng hóa	3	60	15	43	2	8
MĐ 21	Kỹ thuật bảo quản hàng hóa	3	60	15	43	2	8
MĐ 22	Nghiệp vụ xuất và nhập hàng hóa trong siêu thị	3	60	15	43	2	8
MH 23	Hành vi người tiêu dùng	2	45	15	28	2	4

MĐ 24	Nghiệp vụ chăm sóc khách hàng	3	75	15	57	3	8
MĐ 25	Nghiệp vụ bán hàng trong siêu thị	6	135	30	99	6	8
MĐ 26	Sử dụng phần mềm và thiết bị bán hàng	2	45	15	27	3	4
MĐ 27	Nghiệp vụ bán hàng điện máy	3	60	15	43	2	8
MĐ 28	Siêu thị trực tuyến	3	75	15	56	4	8
MĐ 29	Thực tập tốt nghiệp	5	240	0	240	0	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>79</b>	<b>1740</b>	<b>528</b>	<b>1147</b>	<b>65</b>	

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1 Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Học tập nội quy quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường;
- Tổ chức tham quan, thực nghiệm, thực tập tại các cơ sở sản xuất;
- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện sinh viên;
- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp.

4.2 Hướng dẫn tổ chức kiểm tra mụ học, mụ đun:

- Thời gian tổ chức kiểm tra hết mụ học, mụ đun thực hiện theo kế hoạch của nhà trường
- Nội dung kiểm tra: nằm trong mụ đun, mụ học
- Kiểm tra, đôn giở kết quả theo quy chế hiện hành.

4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và cú đủ điều kiện sẽ được dự thi tốt nghiệp
- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: mụ chính trị, lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp, Thực hành nghề nghiệp
- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
-------	---------	---------------	---------------

1	Giáo dục chính trị	Viết	90 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề:		
	- Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp: Kỹ thuật trưng bày hàng hóa, Kỹ thuật bảo quản hàng hóa, nghiệp vụ bán hàng siêu thị.	Viết	120 phút
	- Thực hành nghề nghiệp: + Nghiệp vụ bán hàng trong siêu thị + Nghiệp vụ bán hàng điện máy + Sử dụng phần mềm và thiết bị bán hàng + Siêu thị trực tuyến	Bài thi thực hành	6 giờ

#### 4.4. Các chú ý khác:

- Có thể sử dụng một số môn học, mô đun đào tạo trong chương trình nêu trên để xây dựng chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp (tùy theo nhu cầu của người học) nhưng phải tạo điều kiện thuận lợi cho người học có thể học liên thông lên trình độ trung cấp và cao đẳng.
- Dựa theo chương trình này, khi đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên cao đẳng, cần giảng dạy bổ sung thêm những MĐ, Môn học còn thiếu trong chương trình cao đẳng.
- Quy định về đơn vị thời gian và quy đổi thời gian trong chương trình cao đẳng như sau:

\* Một giờ học thực hành là 60 phút ;

\* Một giờ học lý thuyết là 45 phút.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**(Đã ký)**

Phạm Văn Thịnh